

Bản án số: 114/2026/HS-ST

Ngày: 13/3/2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Trung Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hiếu

2. Ông Đặng Đình Tiến

- Thư ký phiên tòa:

Tại điểm cầu trung tâm: Bà Phùng Nguyễn Hồng Phương - Thư ký Tòa án

Tại điểm cầu thành phần: Ông Đỗ MinhPhước - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Tại điểm cầu trung tâm: Ông Phạm Hoàng Hải - Kiểm sát viên

Tại điểm thành phần: Ông Đỗ Thành Trung - Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 3 năm 2026, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh và điểm cầu thành phần Trại tạm giam C - Phân trại tạm giam B (cơ sở 1), Công an Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 97/2026/TLST- HS ngày 06/02/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2026/QĐXXST-HS ngày 02/3/2026, đối với bị cáo:

1. Trần Thái A; sinh ngày: 06/5/2005; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: TK34B/4 N, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Anh T1; và bà: Lê Thị Hồng M; chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giam ngày: 15/8/2025. (Có mặt)

2. Đặng Công D; sinh ngày: 23/3/2004; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: TK6/25 V, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Phương B (C); và bà: Lê Kim M1; vợ Phạm Thị Tuyết M2; chưa có con; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giam ngày: 15/8/2025. (Có mặt)

- Người làm chứng:

1. Anh Vũ Nguyễn Hoàng Đ, sinh năm 1990. (Vắng mặt)
2. Anh Hoàng Vũ Anh T2, sinh năm 1989. (Vắng mặt)
2. Anh Nguyễn Quốc B1, sinh năm 1973. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ ngày 02/8/2025, Công an phường C phối hợp với Ban chỉ huy quân sự phường C kiểm tra sức khỏe cán bộ chiến sĩ theo kế hoạch. Anh Vũ Nguyễn Hoàng Đ được phân công nhiệm vụ kiểm tra quân số tại kho chứa đồ của Ban chỉ huy quân sự phường C, địa chỉ D V, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh (trước đây là Ban chỉ huy quân sự phường C). Thời điểm kiểm tra, anh Đ phát hiện Trần Thái A và Đặng Công D (nguyên là dân quân tự vệ thuộc Ban chỉ huy quân sự phường C) có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên tiến hành kiểm tra. Kết quả cả hai dương tính với chất ma túy (KET và MDMA). Sau khi phát hiện, anh Đ đã báo cáo sự việc tới Ban chỉ huy quân sự phường C và Công an phường C biết, tiến hành bàn giao đối tượng Trần Thái A và Đặng Công D cho Công an phường C tiếp nhận, lập hồ sơ xử lý.

Qua làm việc, Đặng Công D tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Công an từ trong túi xách màu đen của bản thân 02 gói nylon bên trong chứa các tinh thể màu trắng và 01 gói nylon bên trong chứa 01 mảnh vụn viên nén màu xanh. Đặng Công D khai nhận đây là ma túy do D và Thái A hùn tiền vào mua về để sử dụng chung.

Theo Kết luận giám định số 2182/KL-KTHS ngày 10/8/2025 của Phòng K Công an Thành phố H kết luận: 01 gói được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Huỳnh Dũ T3 (Điều tra viên) và hình dấu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, bên trong có:

- 02 gói nylon chứa tinh thể màu trắng đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,4747 gam, loại Ketamine;

- 01 gói nylon chứa 01 mảnh vụn viên nén màu xanh lá là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,1390 gam, loại MDMA (BL: 88).

Qua làm việc, Trần Thái A tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Công an từ trong túi xách màu nâu của bản thân 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng được gấp đôi bên trong có chứa các tinh thể màu trắng (nghi vấn là ma túy); 01 đoạn ống hút dính vết tinh thể màu trắng (nghi vấn là ma túy). Trần Thái A khai nhận: đây là ma túy của Thái A và D sử dụng ngày 31/7/2025 còn thừa lại.

Theo Kết luận giám định số 2181/KL-KTHS ngày 10/8/2025 của Phòng K Công an Thành phố H kết luận: 01 gói được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Huỳnh Dũ T3 (Điều tra viên) và hình dấu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, bên trong có:

- 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0409 gam, loại Ketamine;

- 01 đoạn ống hút chứa tinh thể màu trắng không xác định được khối lượng, tìm thấy Ketamine ở dạng vết (BL: 93).

Tại Cơ quan điều tra, Trần Thái A và Đặng Công D khai nhận hút tiền mua ma túy đá để sử dụng chung tại phòng bên trái, lầu 2, khu vực kho chứa đồ Ban chỉ huy quân sự phường C vào ngày 31/7/2025. Cụ thể: Khoảng 14 giờ ngày 31/7/2025, Thái A gặp D và rủ D góp tiền mua ma túy về cùng sử dụng. D đồng ý góp 200.000 đồng (gồm 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, là tiền cá nhân của D) còn Thái A góp 400.000 đồng (02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, là tiền cá nhân của Thái A) và Thái A là người đi mua ma túy. Sau khi mua được ma túy, khoảng 23 giờ 00 phút ngày 31/7/2025, tại phòng bên trái, lầu 2, khu vực kho chứa đồ Ban chỉ huy quân sự phường C, địa chỉ: D V, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh. Thái A đổ Ketamine lên mặt trên tờ tiền giấy mệnh giá 5.000 đồng, lấy đoạn ống hút mức ma túy đưa lên mũi hít. Sau đó, Thái A chuyển tờ tiền có sẵn ma túy Ketamine cùng đoạn ống hút cho D. D nhận lấy, cũng dùng đoạn ống hút mức ma túy đưa lên mũi hít, rồi trả lại cho Thái A. Thái A sau đó hít thêm 01 lần rồi cất giấu phần còn lại dưới gối. Đối với ma túy tổng hợp, Thái A chia 01 viên nén thành hai nửa, một nửa cất giấu đi, còn một nửa pha hòa tan cùng với nước ngọt rồi đưa cho D uống trước. D uống xong thì trả lại cho Thái A. Thái A uống hết phần nước còn lại. Sau khi sử dụng ma túy chung với D ngày 31/7/2025, trong lúc D đang ngủ, Thái A đem cất 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng, 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng 01 đoạn ống hút dính ma túy sau khi sử dụng vào túi của mình. Còn lại, 02 gói nylon chứa các tinh thể màu trắng, 01 gói nylon chứa 01 mảnh vụn viên nén màu xanh được Thái A cất giấu trong túi đeo của D ở góc phòng kho để cả hai sử dụng về sau.

Về nguồn gốc số ma túy, Thái A khai: Thông qua mạng xã hội Telegram và ứng dụng Zangi, Thái A biết được có tài khoản tên “Lượm” (không rõ lai lịch) có bán ma túy nên đã liên lạc hỏi mua ma túy với giá 600.000 đồng và được hẹn đến địa điểm hẻm B T, phường K, Thành phố Hồ Chí Minh để giao dịch. Khoảng tối ngày 31/07/2025, khi Thái A đến khu vực đầu hẻm B T thì có 01 người đàn ông (khoảng 30 tuổi, tóc ngắn, đội mũ bảo hiểm màu đen, đeo khẩu trang màu xanh da trời, mặc áo thun màu xanh đen, quần jean dài màu xanh, nói giọng miền N, dáng người gầy, đi xe Dream, không rõ biển số) đến và đưa cho Thái A 03 gói nylon chứa các tinh thể màu trắng (là ma túy ketamine) và 01 gói nylon chứa 01 viên nén màu xanh (là ma túy tổng hợp MDMA). Ngoài ra, dụng cụ sử dụng ma túy (bao gồm: 01 tờ tiền giấy, 01 đoạn ống hút nhựa, 01 ly uống nước) là do Thái A mua đồ nhậu và mang đến.

Lời khai của Trần Thái A và Đặng Công D phù hợp với nhau và phù hợp với biên bản ghi nhận sự việc, biên bản đối chất, nhận dạng; biên bản niêm phong tài liệu, đồ vật; xác nhận bản ảnh; Kết luận giám định Thái A và D đều dương tính với chất ma túy (KET và MDMA); kết luận giám định vật chứng thu giữ; lời khai của những người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập (BL: 09-34, 117-206).

Vật chứng vụ án:

- Toàn bộ vật chứng là chất ma túy bị thu giữ trong vụ án đã được Phòng K Công an Thành phố H giám định, kết luận và niêm phong sau giám định cùng những vật dụng và dụng cụ sử dụng ma túy trong gói niêm phong ghi vụ số 3189/25, 3190/25, bên ngoài gói niêm phong có các chữ ký ghi tên Thiếu tá Phạm Huỳnh Minh T4 (giám định viên), Phan Thành Đ1 (cán bộ điều tra).

Thu giữ của Trần Thái A:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu xanh có số Seri: C6KC50FAN72P, Số IMEI1:356553109962611, Số IMEI2:356553109977064. Là tài

sản cá nhân của Thái A không liên quan đến vụ án.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu xanh có số Seri: DX3DP1MSN73C, Số IMEI1: 359130333155176, Số IMEI2: 359130333105353. Thái A khai là phương tiện dùng để liên lạc mua ma túy.

- 01 túi đeo chéo màu nâu đã qua sử dụng. Là tài sản cá nhân của Thái A dùng để cất giữ ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy.

- 01 (một) tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng (Năm ngàn đồng). Là phương tiện Thái A và D dùng để sử dụng ma túy.

Thu giữ của Đặng Công D:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max màu xanh có số Seri: HH6H110E0D42, Số IMEI1: 356789280923473, Số IMEI2: 356789280880855. Là tài sản cá nhân của D không liên quan đến vụ án.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone Xs Max màu vàng có số Seri: FFNXHFH1KPHF, SỐ IMEI1: 357274094989977, Số IMEI2: 357274094897998. Là tài sản cá nhân của D không liên quan đến vụ án.

- 01 (một) miếng vải màu đỏ có ghi chữ “DQTV tuần tra – bảo vệ”. Là tài sản cá nhân của D không liên quan đến vụ án.

- 01 (một) túi đeo chéo màu đen có tình trạng đã qua sử dụng. Là tài sản cá nhân của D dùng để cất giữ ma túy.

Bản Cáo trạng số 245/CT-VKSKV1 ngày 05/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 truy tố bị cáo Trần Thái A và Đặng Công D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2024 và năm 2025.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Trần Thái A, Đặng Công D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Trần Thái A, Đặng Công D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; đề nghị áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự cùng tình tiết tăng nặng tái phạm và tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đề xử phạt bị cáo A từ 03 năm đến 04 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 03 năm đến 04 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt từ 06 năm đến 08 năm tù; bị cáo Danh T5 03 năm đến 04 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 03 năm đến 04 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt từ 06 năm đến 08 năm tù;

Về vật chứng: Ma túy bị thu giữ trong vụ án đã được Phòng K Công an Thành phố H giám định, kết luận và niêm phong sau giám định cùng những vật dụng và dụng cụ sử dụng ma túy trong gói niêm phong ghi vụ số 3189/25, 3190/25, bên ngoài gói niêm phong có các chữ ký ghi tên Thiếu tá Phạm Huỳnh Minh T4 (giám định viên), Phan

Thành Đ1 (cán bộ điều tra) không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu xanh có số Seri: DX3DP1MSN73C, Số IMEI1: 359130333155176, Số IMEI2: 359130333105353. Thái A khai là phương tiện dùng để liên lạc mua ma túy, 01 (một) tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng (Năm ngàn đồng), là phương tiện Thái A và D dùng để sử dụng ma túy, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu xanh có số Seri: C6KC50FAN72P, Số IMEI1:356553109962611, Số IMEI2:356553109977064, thu giữ của Thái A, 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max màu xanh có số Seri: HH6H110E0D42, Số IMEI1: 356789280923473, Số IMEI2: 356789280880855, 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone Xs Max màu vàng có số Seri: FFNXHFH1KPHF, Số IMEI1: 357274094989977, Số IMEI2: 357274094897998 thu giữ của bị cáo D không liên quan đến vụ án không liên quan đến vụ án cần trả lại cho các bị cáo; 01 túi đeo chéo màu nâu của bị cáo Thái A dùng để cất giữ ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy, 01 (một) túi đeo chéo màu đen thu giữ của D dùng để cất giữ ma túy, 01 (một) miếng vải màu đỏ có ghi chữ “DQTV tuần tra - bảo vệ”, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Các bị cáo Trần Thái A, Đặng Công D không tranh luận, bào chữa. Các bị cáo Trần Thái A, Đặng Công D nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo Trần Thái A, Đặng Công D phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản tiếp nhận người tin về tội phạm, lời khai của người làm chứng, vật chứng và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, có căn cứ xác định các bị cáo Trần Thái A, Đặng Công D đã có hành vi hùn tiền để mua ma túy Ketamine và MDMA sử dụng chung với nhau; ngoài ra, bị cáo Trần Thái A và Đặng Công D còn có hành vi cất giữ 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng là ma túy ở thể rắn loại Ketamine có khối lượng 0,0409 gam, 02 gói nylon bên trong chứa các tinh thể màu trắng là ma túy ở thể rắn loại Ketamine có khối lượng 1,4747 gam, 01 gói nylon bên trong chứa 01 mảnh vụn viên nén màu xanh là ma túy ở thể rắn loại MDMA có khối lượng 0,1390 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,5156 gam ma túy ở thể rắn loại Ketamine và 0,1390 gam ma túy ở thể rắn loại MDMA. Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận các bị cáo Trần Thái A, Đặng Công D phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tội tổ chức sử dụng chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 và Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do tính chất đặc biệt của chất ma túy có thể gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội. Nhà nước ta cũng như cả thế giới đều ra sức đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy, mọi hành vi trái pháp luật liên quan đến ma túy đều bị nghiêm cấm và xử lý nghiêm khắc nếu có vi phạm. Vì

động cơ động cơ thỏa mãn cơn nghiện, các bị cáo Trần Thái A, Đặng Công D đã thực hiện hành vi góp tiền mua, cung cấp ma túy cho nhau để tiến hành sử dụng ma túy nên cần áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025; đối với số ma túy còn lại sau khi sử dụng, bị cáo Thái A bỏ vào túi xách của bị cáo và túi xách của bị cáo D để sau này tiếp tục sử dụng, với khối lượng ma túy 1,5156 gam ma túy ở thể rắn loại Ketamine và 0,1390 gam ma túy ở thể rắn loại MDMA, nên cùng chịu trách nhiệm về hình sự theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025. Về vai trò, bị cáo Thái A là người rủ rê, đồng thời là người trực tiếp mua ma túy, bị cáo D đồng phạm thực hành. Vì vậy, cần xử lý các bị cáo bằng hình phạt nghiêm khắc, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội, vai trò của từng bị cáo để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và nêu gương phòng ngừa chung, đồng thời áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt của nhiều tội.

[4] Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét khả năng kinh tế của các bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Những vật dụng và dụng cụ sử dụng ma túy trong gói niêm phong ghi vụ số 3189/25, 3190/25, bên ngoài gói niêm phong có các chữ ký ghi tên Thiếu tá Phạm Huỳnh Minh T4 (giám định viên), Phan Thành Đ1 (cán bộ điều tra) không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu xanh có số Seri: DX3DP1MSN73C, số IMEI1: 359130333155176, số IMEI2: 359130333105353, Thái A khai là phương tiện dùng để liên lạc mua ma túy, 01 (một) tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng (Năm ngàn đồng), là công cụ bị cáo Thái A và D dùng để sử dụng ma túy, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu xanh có số Seri: C6KC50FAN72P, Số IMEI1:356553109962611, số IMEI2:356553109977064, thu giữ của Thái A, 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max màu xanh có số Seri: HH6H110E0D42, số IMEI1: 356789280923473, số IMEI2: 356789280880855; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone Xs Max màu vàng có số Seri: FFNXHFH1KPHF, số IMEI1: 357274094989977, số IMEI2: 357274094897998 thu giữ của bị cáo D không liên quan đến vụ án không liên quan đến vụ án cần trả lại cho các bị cáo;

- 01 túi đeo chéo màu nâu của bị cáo Thái A dùng để cất giữ ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy, 01 (một) túi đeo chéo màu đen thu giữ của D dùng để cất giữ ma túy, 01 (một) miếng vải màu đỏ có ghi chữ “DQTV tuần tra - bảo vệ”, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025, xử phạt:

1. Bị cáo Trần Thái A 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” và 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, về “Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt của hai tội, bị cáo Trần Thái A phải chấp hành hình phạt chung là 07 (Bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/8/2025.

2. Bị cáo Đặng Công D 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” và 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, về “Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt của hai tội, bị cáo Đặng Công D phải chấp hành hình phạt chung là 07 (Bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/8/2025

Tiếp tục tạm giam các bị cáo Trần Thái A, Đặng Công D để đảm bảo thi hành án. Thời hạn tạm giam là 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ số 3190/25, các chữ ký ghi tên Thiếu tá Phạm Huỳnh Minh T4 (giám định viên), Phan Thành Đ1 (cán bộ điều tra), nguyên niêm phong, phần còn lại sau giám định; 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ số 3189/25, các chữ ký ghi tên Phạm Huỳnh Minh T4 (giám định viên), Phan Thành Đ1 (cán bộ điều tra), nguyên niêm phong, phần còn lại sau giám định; 01 túi túi xách màu nâu, đã qua sử dụng; 01 túi xách màu đen, đã qua sử dụng; 01 miếng vải màu đỏ có ghi chữ “DQTV tuần tra - bảo vệ”, đã qua sử dụng.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 (màu xanh, số I: 359130333155176), đã qua sử dụng, không kiểm tra được tình trạng máy bên trong và số tiền 5.000 (năm ngàn) đồng.

+ Trả cho bị cáo Trần Thái A: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 (màu xanh, số Imei: 356553109962611, đã qua sử dụng, không kiểm tra được tình trạng máy bên trong.

+ Trả cho bị cáo Đặng Công D: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max (màu xanh dương, số I: 356789280923473), đã qua sử dụng, không kiểm tra được tình trạng máy bên trong; 01 điện thoại di động hiệu Iphone Xs Max (màu vàng hồng, không lên nguồn, không kiểm tra được I), đã qua sử dụng, không kiểm tra được tình trạng máy bên trong.

(Theo Giấy nộp tiền vào tài khoản Kho bạc Nhà nước khu vực II ngày 11/3/2026 do Ngân hàng V phát hành và Phiếu nhập kho vật chứng số 43/PNK-PTTG ngày 12/3/2026 của Trại tạm giam C – Phân trại tạm giam B (cơ sở 1), Công an Thành phố H).

- Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, mỗi bị cáo Trần Thái A, Đặng Công D chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền

kháng cáo bản án.

Nơi nhận:

- VKSND TP.HCM; (1)
- VKSND khu vực 1 - TP.HCM; (3)
- TAND TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (2)
- Trại tạm giam Chí Hòa - Công an TP.HCM; (2)
- Cơ quan THA-HS có thẩm quyền; (6)
- Phòng PV06-CA TP.HCM; (1)
- Phòng THADS khu vực 1 - TP.HCM; (1)
- Công an TP.HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Sở tư pháp; (1)
- Lưu: VP, hồ sơ./. (P/26) (5)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tôn Trung Tuấn